

Số: 08/2025/CV-PRO

Đà Nẵng, ngày 15 tháng 04 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam

- Mã chứng khoán: PRO

- Trụ sở chính: 60 Đà Sơn 2, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

- Điện thoại: 0236.3.737.077

2. Nội dung thông tin công bố: Thực hiện Công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2024 theo quy định tại thông tư 96/2020-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 15/04/2025 tại đường dẫn <http://procimex.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

Đại diện tổ chức



TỔNG GIÁM ĐỐC

Phạm Tuấn Anh

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam - Năm báo cáo 2024**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

Tên giao dịch: Công ty cổ phần Procimex Việt Nam

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0400100506 ngày 11/06/2013

Vốn điều lệ: 30.000.000.000đ (Ba mươi tỷ đồng)

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 45.766.790.386đ

Địa chỉ: 60 Đà Sơn 2, P. Hoà Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam.

Số điện thoại: 0236.3.737.077

Số fax: 0236.3.737.789

Website: procimex.com.vn

Mã cổ phiếu: PRO

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Kinh doanh chế biến hàng XNK Đà Nẵng trước đây là xí nghiệp chăn nuôi và chế biến gia súc trực thuộc Công ty Nông sản thực phẩm QNĐN.

- Năm 1990, đơn vị tách ra khỏi công ty và được đổi tên là Xí nghiệp chế biến thực phẩm đông lạnh xuất khẩu, là đơn vị hoạch toán độc lập thuộc Sở thương mại QNĐN theo quyết định số 311/QĐUB ngày 08/03/1990 của Ủy ban nhân dân Tỉnh QNĐN.

- Năm 1992, đơn vị được sắp xếp trao quyền sử dụng và bảo toàn phát triển vốn theo quyết định số 766/QĐUB ngày 11/03/1992 của UBND Tỉnh QNĐN.

- Năm 1994, được đổi tên thành Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK- QNĐN theo quyết định số 725/QĐUB ngày 24/04/1994 mà UBND Tỉnh QNĐN, trực thuộc sự quản lý của Nhà nước do Sở Thương mại cấp giấy phép kinh doanh số 03/11/1016 ngày 01/01/1994.

Tên công ty: Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK Đà Nẵng

Tên giao dịch: Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK Đà Nẵng

Địa chỉ: Lô C1 Khu công nghiệp Dịch vụ Thủy sản Đà Nẵng.

- Năm 2007, Quyết định về việc phê duyệt phương án chuyển đổi Công ty Kinh doanh Chế biến hàng XNK Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Procimex Việt Nam. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3203001785 ngày 02 tháng 01 năm 2008.

Tên công ty: Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam

Địa chỉ: Tổ 112, Khối Đà Sơn, P. Hoà Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

Điện thoại: 0236.3.737.077 / 3.737.789

Email: info@procimex.com.vn

- Thời điểm niêm yết: 10/10/2014

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh :

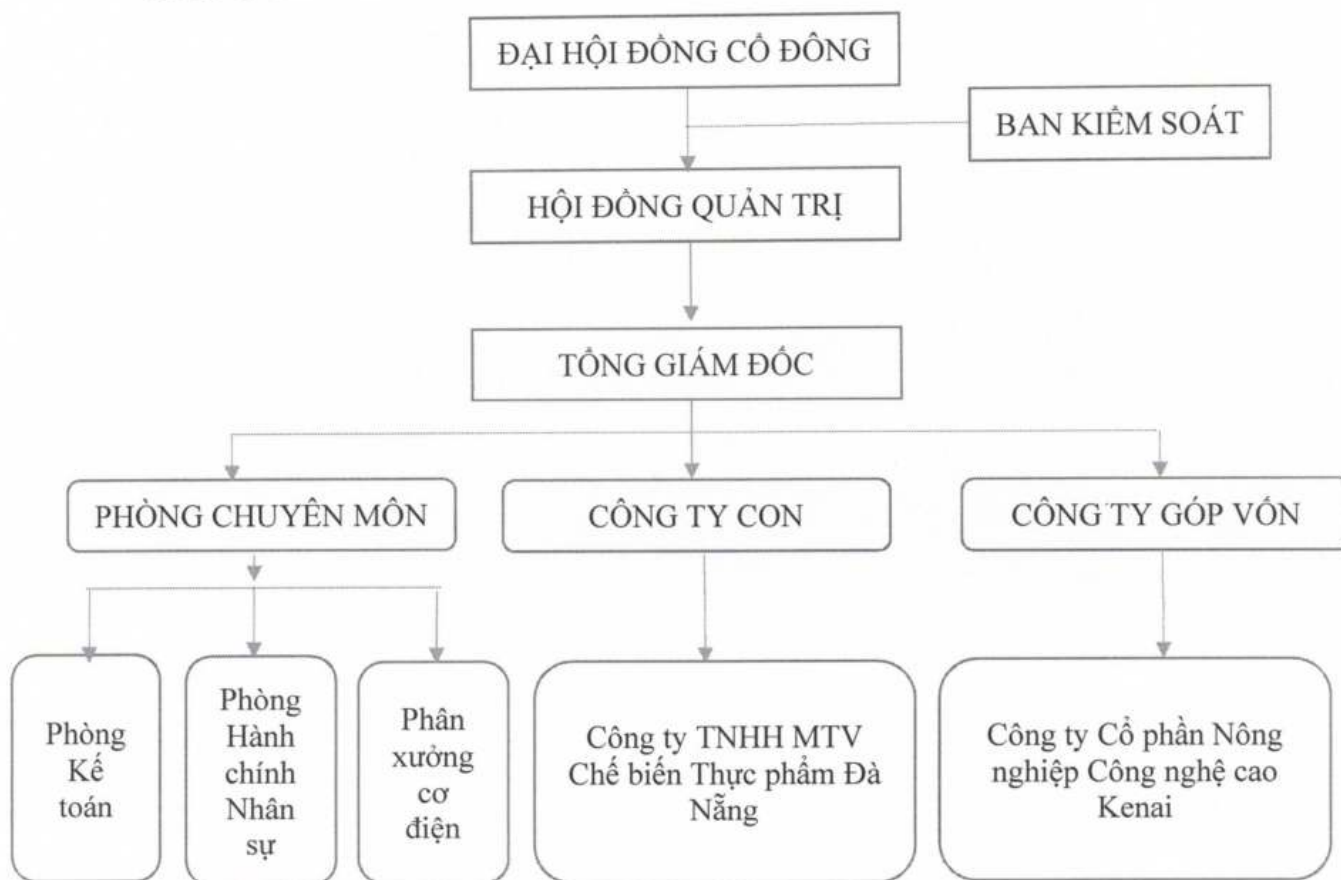
- Ngành nghề kinh doanh: Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt. Chi tiết: Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt. Dịch vụ gia công chế biến các sản phẩm súc sản, gia cầm.

- Địa bàn kinh doanh : Việt Nam.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị: Công ty được tổ chức theo mô hình quản trị công ty cổ phần quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 gồm ĐHĐCĐ, HĐQT, BKS và TGD, tuân thủ các quy định và chuẩn mực quản trị của công ty đại chúng.

Sơ đồ tổ chức như sau:



3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty con: Công ty TNHH MTV Chế biến Thực phẩm Đà Nẵng (tiền thân là Trung tâm chế biến Gia súc Gia cầm Đà Nẵng)

Địa chỉ: 60 Đà Sơn 2, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, Việt Nam

Vốn điều lệ 20 tỷ đồng, tỷ lệ góp vốn của Công ty: 100%

Cung cấp các dịch vụ giết mổ, chế biến gia súc gia cầm.

Công ty góp vốn: Công ty Cổ phần Nông nghiệp Công nghệ cao Kenai

Địa chỉ: Số nhà 19, thôn Thanh Sơn, Xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

Vốn điều lệ 55 tỷ đồng, tỷ lệ góp vốn của Công ty: 48%

Chuyên kinh doanh và sản xuất phân vi sinh hữu cơ, kinh doanh nông sản như tiêu, cà phê.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: Mở rộng thị trường tiêu thụ, phát triển thêm các mặt hàng, tăng doanh thu.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Xây dựng thương hiệu riêng của công ty để phân phối trên thị trường

- Các mục tiêu phát triển bền vững: Trước mắt, có thể làm những sản phẩm giá trị gia tăng từ những sản phẩm đã làm tại Công ty, sau đó có thể phát triển thêm những sản phẩm khác tùy thuộc vào tình hình nguyên liệu và nhu cầu tiêu thụ của khách hàng. Xây dựng và phát triển việc thực hiện các chương trình truyền thông, tăng cường quảng bá thương hiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng... nhằm xây dựng niềm tin và khẳng định thương hiệu đối với người tiêu dùng.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty: tiếp tục vận hành hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy định, làm quan trắc và các báo cáo môi trường định kỳ, đảm bảo chất lượng nước thải, khí thải đầu ra đạt tiêu chuẩn. Ban lãnh đạo công ty chủ động, tích cực trong việc tìm kiếm thị trường, tăng việc làm và thu nhập cho người lao động.

5. Các rủi ro : Năm 2024, kinh tế toàn cầu bước vào giai đoạn điều chỉnh lớn sau thời kỳ bất ổn kéo dài. Theo dự báo của các tổ chức quốc tế như OECD và IMF, GDP toàn cầu tăng 3,2%, nhỉnh hơn mức 3,1% của năm 2023, phản ánh sự phục hồi nhẹ trong năm. Tuy nhiên, sự phục hồi không đồng đều giữa các khu vực vẫn là mối lo ngại lớn.

- Bối cảnh này tác động mạnh đến các nền kinh tế phụ thuộc nhiều vào xuất khẩu, trong đó có Việt Nam. Dù kinh tế Việt Nam đạt mức tăng trưởng ấn tượng 7,09%, vượt mục tiêu 6,5% do Quốc hội đề ra, sự phục hồi không đồng đều giữa các ngành kinh tế đã làm gia tăng những rủi ro tiềm ẩn. Theo đó, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng bởi tác động của nền kinh tế, cụ thể sức mua trên thị trường sụt giảm liên tục chưa có dấu hiệu phục hồi do thu nhập của người dân bị giảm so với trước đây... Công ty luôn theo sát, đánh giá thị trường để kịp thời đưa ra các chính sách phù hợp với diễn biến đang xảy ra

- Các loại chất thải được thải ra trong suốt quá trình hoạt động sản xuất của Công ty nếu không đảm bảo các quy định trong việc xử lý chất thải, gây ô nhiễm môi trường sẽ làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến hình ảnh và kết quả kinh doanh của Công ty. Công ty đã và đang rất quan tâm đến vấn đề môi trường, luôn chấp hành và tuân thủ tốt các quy trình, quy chuẩn của pháp luật về bảo vệ môi trường. Công ty đã ký hợp đồng với các đối tác để lưu giữ và xử lý chất thải theo quy định, đạt chuẩn yêu cầu.

II. Tình hình hoạt động trong năm

a. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	KH 2024	TH 2024	Chênh lệch
I-	Sản lượng sản xuất và tiêu thụ			
1-	DV chế biến gia súc gia cầm (con)			
	Dịch vụ chế biến heo	450.000	428.887	-4,69%
	Dịch vụ chế biến dê	500	-	-
	Dịch vụ chế biến bê	2.100	2.069	-1,48%
	Dịch vụ chế biến bò	20.000	10.188	-49,06%
	Dịch vụ chế biến gia cầm	300.000	195.015	-35,00%
II-	Chỉ tiêu tài chính (triệu đồng)			
1-	Doanh thu thuần bán hàng, cung cấp DV	25.000	30.457	21,83%
	Doanh thu DV gia súc gia cầm	25.000	30.457	21,83%
2-	Doanh thu khác		-	
3-	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	2.000	(3.477)	-273,85%

- Các kết quả đạt được trong năm: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh được thể hiện chi tiết trong Báo cáo tài chính 2024 đã được kiểm toán.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

TT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	THÔNG TIN
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
1	Lý Thu Quỳnh	Chủ tịch HĐQT	- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Lâm nghiệp - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 0 cổ phần - Quá trình công tác: 30/6/2024 đến nay: Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm lại ngày 28/06/2024)
2	Phạm Tuấn Anh	Thành viên HĐQT / Tổng Giám đốc	- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Phân tích tài chính đầu tư - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 0 cổ phần - Quá trình công tác: + 11/6/2016 đến 26/6/2016: Thành viên Ban Kiểm soát + 16/6/2013 đến 26/2/2017 : Phó Tổng giám đốc + 27/2/2017 đến nay: Tổng giám đốc
3	Ngô Lương Quỳnh Mai	Thành viên HĐQT	- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 409.000 - Quá trình công tác: + Từ 28/06/2024 đến nay: Thành viên HĐQT
4	Nguyễn Tiến Đức	Người phụ trách Quản trị kiêm thư ký	- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Điện tử Viễn thông - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 0 - Quá trình công tác: + Từ 28/06/2024 đến nay: Người phụ trách Quản trị kiêm thư ký công ty
II	BAN KIỂM SOÁT		

1	Bùi Thục Nguyên	Trưởng Ban Kiểm soát	- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Kế toán - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 0 cổ phần - Quá trình công tác: Từ 30/6/2023 đến nay: Trưởng Ban Kiểm soát (Bổ nhiệm lại ngày 28/06/2024)
3	Nguyễn Thị Xuân Thu	Thành viên Ban Kiểm soát	- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 0 cổ phần - Quá trình công tác: bổ nhiệm lại ngày 28/06/2024
4	Nguyễn Văn Quý	Thành viên Ban Kiểm soát	- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 0 cổ phần - Quá trình công tác: Từ 11/6/2013 đến 28/06/2024 là thành viên Ban Kiểm soát - Miễn nhiệm ngày 28/06/2024
5	Lê Thiện Huy	Thành viên Ban Kiểm soát	- Cử nhân Tài chính Ngân hàng - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 0 cổ phần - Quá trình công tác: từ 28/06/2024 đến nay là thành viên BKS
III BAN ĐIỀU HÀNH			
1	Phạm Tuấn Anh	Tổng Giám đốc	- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Phân tích tài chính đầu tư - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 0 cổ phần - Quá trình công tác: + 16/6/2013 đến 26/2/2017 : Phó Tổng giám đốc + 27/2/2017 đến nay: Tổng giám đốc
2	Bùi Thị Thanh Thuý	Kế toán trưởng	- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài Chính kế toán - Số cổ phần nắm giữ hiện nay: 0 cổ phần - Quá trình công tác: Từ 01/7/2023 đến nay: Kế toán trưởng

2.2. Số lượng cán bộ, nhân viên:

TT	NỘI DUNG	31/12/2024	
		SỐ NGƯỜI	TỶ LỆ
I	Phân theo trình độ lao động	35	100%
1	Trình độ trên đại học	1	6,67%
2	Trình độ đại học	5	26,67%
3	Trình độ cao đẳng		
4	Công nhân kỹ thuật		
5	Sơ cấp lao động phổ thông	29	66,66%
6	Lao động khác		
II	Phân theo tính chất HĐLĐ	35	100%
1	Lao động hợp đồng từ 1-3 năm		
2	Lao động hợp đồng không xác định	35	100%
3	Lao động thời gian thử việc	0	0%

Những chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Công ty đã xây dựng quy chế lương thưởng, quy chế chi tiêu nội bộ để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cán bộ nhân viên công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Không có

b) Các công ty con, công ty liên kết

- Công ty con: Công ty TNHH MTV Chế biến Thực phẩm Đà Nẵng (tiền thân là Trung tâm chế biến Gia súc Gia cầm Đà Nẵng)

Địa chỉ: 60 Đà Sơn 2, P. Hòa Khánh Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

Vốn điều lệ, tỷ lệ góp vốn: 20 tỷ đồng, tương đương với 100% tỉ lệ sở hữu.

Cung cấp các dịch vụ giết mổ, chế biến gia súc gia cầm.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: dưới chỉ tiêu đề ra do các rủi ro nêu trên.

- Công ty liên kết: Công ty CP Nông nghiệp Công nghệ cao Kenai

Địa chỉ: Số nhà 19, thôn Thanh Sơn, Xã Ea Pô, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông

Vốn điều lệ, tỷ lệ góp vốn: 26.4 tỷ đồng, tương đương với 48% tỉ lệ sở hữu.

Chuyên kinh doanh và sản xuất phân vi sinh hữu cơ.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh: Công ty Kenai đang khắc phục các khó khăn và dần hoạt động ổn định trở lại.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% thay đổi
1	Tổng giá trị tài sản	54.259.009.748	52.744.911.378	-3%
2	Doanh thu thuần	23.298.967.660	30.456.926.801	31%
3	Lợi nhuận từ HĐKD	1.560.688.522	3.050.943.144	95%
4	Lợi nhuận khác	(133.189.553)	(426.154.156)	220%
5	Lợi nhuận trước thuế	1.427.498.969	(3.477.097.300)	-344%
6	Lợi nhuận sau thuế	1.178.129.280	(3.496.538.181)	-397%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2023	Năm 2024
Khả năng thanh toán			
Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	6,37	5,31
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	4,01	4,65
Cơ cấu tài sản - nguồn vốn			

Chỉ số nợ/tổng nguồn vốn	%	9%	13,23%
Chỉ số nợ/VCSH	%	10%	15,25%
Chỉ số năng lực hoạt động			
Vòng quay các khoản phải thu	Vòng	2,54	215,96
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	321,9	15,43
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,00	1,15
Chỉ số khả năng sinh lời			
Chỉ số LNST/Doanh thu thuần ROS	%	5,06%	-11,48%
Chỉ số LNST/Vốn chủ sở hữu (ROEA)	%	2,39%	-7,64%
Chỉ số LNST/Tổng tài sản (ROAA)	%	2,17%	-6,63%

Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh năm 2023 lần lượt ở mức 5,31 và 4,65 cho thấy Công ty luôn đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán.

Chỉ số nợ/ Tổng tài sản và chỉ số nợ/ Vốn chủ sở hữu lần lượt là 13,23% và 15,25%. Công ty PRO đang kiểm soát cơ cấu Nợ thấp hơn Vốn chủ sở hữu nhằm duy trì cấu trúc tài chính ổn định, hạn chế rủi ro tài chính.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) *Cổ phần*: Tổng số cổ phiếu là: 3.000.000, mệnh giá mỗi cổ phiếu là 10.000đ. Số cổ phiếu đó thuộc loại cổ phiếu phổ thông, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do pháp luật, Điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu là 0.

b) Cơ cấu cổ đông

Cổ đông	Giá trị sở hữu (đồng)	Số lượng cổ phần (CP)	Tỷ lệ (%)
I. Cổ đông trong nước	30,000,000,000	3,000,000	100%
· <i>Cá nhân</i>	<i>15,900,000,000</i>	<i>1,590,000</i>	<i>53%</i>
- Cổ đông khác	15,900,000,000	1,590,000	53%
· <i>Tổ chức</i>	<i>14,100,000,000</i>	<i>1,410,000</i>	<i>47%</i>
- CTCP Tonkin Spices	14,100,000,000	1,410,000	47%
II. Cổ đông ngoài nước	-	-	0%
· Cá nhân	-	-	0%
· Tổ chức	-	-	0%
Tổng	30,000,000,000	3,000,000	100%

CƠ CẤU TỶ LỆ SỞ HỮU

Danh mục	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng		
	Số lượng sở hữu (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng sở hữu (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phiếu (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
Tổng số vốn thực góp	3.000.000	30.000.000.000	100%				3.000.000	30.000.000.000	100%
Cổ đông sáng lập	-	-					-	-	0%
Cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.819.000	18.190.000.000	60,63%				1.819.000	18.190.000.000	60,63%
Cổ đông nắm giữ dưới 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết	1.181.000	11.810.000.000	39,37%				1.181.000	11.810.000.000	39,37%

- c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không thay đổi
- d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có
- e) Các chứng khoán khác: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường

Biến đổi khí hậu với các hiện tượng như tăng nhiệt độ, tăng mực nước biển, tan băng, thay đổi các dòng hải lưu và các hiện tượng thời tiết cực đoan... đang từng ngày đe dọa đến sức khỏe con người. Nhận thức được tầm quan trọng của môi trường trong sự nghiệp phát triển bền vững, Công ty luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động kinh doanh, v.v... Công ty đã đầu tư lắp đặt hệ thống xử lý nước thải và đang hoạt động ổn định, kiểm soát chặt chẽ chất thải nguy hại thải ra môi trường, hạn chế tối đa mức độ ô nhiễm do quá trình hoạt động sản xuất. Công ty cũng đã đầu tư hệ thống quan trắc nước thải tự động và đang trong giai đoạn đấu nối với các Sở liên quan. Đồng thời, Công ty cũng tập trung vào việc nâng cao ý thức bảo vệ môi trường cho CB – CNV trong Công ty.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu :

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm : không có
- b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức : không có

6.3. Tiêu thụ năng lượng :

- a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp
- b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả .
- c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)/

- a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Công ty sử dụng nước thủy cục cho hoạt động sản xuất và một phần nước giếng khoan cho hoạt động vệ sinh nhà xưởng, việc khai thác nước giếng khoan được thực hiện theo giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp và được công ty thực hiện quan trắc đúng theo quy định của pháp luật.
- b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: không có

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động : theo quy định của pháp luật

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh bền vững, Công ty đã và đang tích cực triển khai nhiều chương trình hoạt động an sinh, xã hội. Thông qua các hoạt động an sinh xã hội, PRO mong muốn ngày càng lan tỏa tình yêu thương, nguồn năng lượng tươi mới góp phần vun đắp giá trị sống tốt đẹp hơn cho cộng đồng. Ngoài các chương trình ủng hộ quỹ an sinh xã hội theo định kỳ hàng năm, Công ty cũng tham gia công tác tài trợ, hỗ trợ khác đối với địa phương

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, tuy sản lượng giết mổ heo, bê có giảm nhẹ và dưới chỉ tiêu đã đề ra. Sản lượng giết mổ bò và gia cầm thấp hơn nhiều so với kế hoạch. Tuy nhiên tổng quan nguồn thu chủ yếu vẫn đến từ dịch vụ giết mổ heo nên về cơ bản hoạt động vẫn ổn định, chỉ biến động do nhu cầu thị trường giảm.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% thay đổi
1	Doanh thu thuần	23.298.967.660	30.456.926.801	31%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.427.498.969	(3.477.097.300)	-344%
3	Lợi nhuận sau thuế	1.178.129.280	(3.496.538.181)	-397%

Doanh thu năm 2024 đạt 30.456.926.801 đồng, tăng 31% so với năm 2023.

Lợi nhuận năm 2024 đạt (3.496.538.181) đồng giảm 39% so với năm 2023.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Năm 2024 tổng giá trị Tài sản của Công ty là 52,744 tỷ đồng, giảm 3% so với năm 2023.

b) Tình hình nợ phải trả

Tổng nợ phải trả năm 2024 tăng so với cùng kỳ năm 2023 39.68%

Chỉ tiêu hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2024 là 5,31 cho biết công ty có 5,31 đồng tài sản ngắn hạn để thanh toán ngay cho 1 đồng nợ ngắn hạn, chỉ tiêu này năm 2023 là 6,37. Mặc dù giảm so với năm 2023 nhưng vẫn đang ở mức cao cho thấy khả năng thanh toán của Công ty hiện tại là rất tốt.

Chỉ tiêu hệ số thanh toán nhanh năm 2024 là 4,65 cho biết công ty có 4,65 đồng tiền và các khoản tương đương tiền để trang trải cho 1 đồng nợ ngắn hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Ban Tổng Giám đốc tiếp tục khẳng định vai trò cầm lái cùng với sự nỗ lực cố gắng và năng lực của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, CNV toàn công ty, tiếp tục củng cố và nâng cao vị thế, hình ảnh PRO trên thị trường, kiểm soát và điều hành tốt các hoạt động sản

xuất kinh doanh, một số trọng tâm là:

- Xây dựng và hoạch định chiến lược công ty đến năm 2025, tầm nhìn đến 2030
- Thúc đẩy đầu tư nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ, công nghệ, máy móc tiên tiến trong sản xuất và thi công.
- Không ngừng đào tạo, tuyển dụng bổ sung nâng cao năng lực quản trị, điều hành.
- Luôn phát huy giá trị cốt lõi công ty, tạo động lực phát triển và thu được nhiều thành công trong hoạt động SXKD và phát triển công ty
- Đề bạt, bổ nhiệm, miễn nhiệm một số chức danh quản lý tại các phòng ban công ty mẹ và các đơn vị trực thuộc.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Tập trung đầu tư vào lĩnh vực cung cấp dịch vụ giết mổ gia súc gia cầm và các sản phẩm thuộc về lĩnh vực này.
- Xây dựng chợ đầu mối súc sản bao gồm thịt heo, bò, gà cho thành phố Đà Nẵng.
- Lên kế hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh thịt sạch tại Đà Nẵng và Hội An.
- Góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi theo công nghệ sạch.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải: công ty thực hiện nghiêm chỉnh các chính sách bảo vệ môi trường, tuân thủ đầy đủ các báo cáo theo quy định của các cơ quan nhà nước.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: người lao động được đảm bảo việc làm, được đào tạo để có đủ kiến thức thực hiện các công việc chuyên môn

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: công ty tham gia đầy đủ và thường xuyên đóng góp cho các hoạt động cộng đồng

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

a. Công tác quản lý & điều hành kinh doanh

- Năm 2024, trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước vẫn còn nhiều khó khăn thách thức, Hội đồng Quản trị (dưới đây viết tắt là HĐQT) đã sát cánh cùng Ban Điều hành, hỗ trợ và giám sát kịp thời các hoạt động của Ban Điều hành, xử lý các vấn đề khó khăn do Ban Điều hành đề xuất, mang lại hiệu quả quản lý cao và từng bước vượt qua những khó khăn, thử thách do môi trường kinh doanh đầy biến động, phức tạp.

- Các thành viên HĐQT nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc, trong quản lý điều hành, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, cùng trao đổi bàn bạc để đi đến sự đồng thuận cao, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và điều lệ công ty.

- Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng điều lệ Công ty quy định. Các biên bản, nghị quyết, quyết định của HĐQT được lưu giữ theo đúng quy định.

b. Công tác nhân sự

- Công ty luôn chú trọng nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ quản lý, bổ nhiệm, luân chuyển phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

- HĐQT đã tiến hành lấy phiếu tín nhiệm đối với các Trưởng phòng trong Công ty để có hướng đào tạo, luân chuyển vào các vị trí thích hợp.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và những quy chế, quy định đã ban hành, Hội đồng quản trị giao quyền cho Ban Tổng giám đốc quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời thiết lập cơ chế kiểm tra, giám sát Ban Tổng giám đốc thông qua hệ thống các Nghị quyết, Báo cáo tổng hợp, chi tiết và các kỳ họp Hội đồng quản trị định kỳ cũng như đột xuất.

- Báo cáo thường xuyên và kịp thời tình hình hoạt động của công ty: hàng tháng báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, tình hình kinh doanh... để Hội đồng quản trị đưa ra các điều chỉnh về kịp thời về chiến lược khi tình hình thị trường có chuyển biến mới.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Tập trung đầu tư vào lĩnh vực cung cấp dịch vụ chế biến gia súc gia cầm và các sản phẩm giá trị gia tăng thuộc lĩnh vực này.

- Khôi phục lại mảng cung cấp nhân lực, đào tạo và đưa nhân lực đi XK lao động.

- Xây dựng chợ đầu mối súc sản bao gồm thịt heo, bò, gà cho thành phố Đà Nẵng.

- Lên kế hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh thịt sạch tại Đà Nẵng và Hội An.

- Góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, chăn nuôi theo công nghệ sạch.

V. Quản trị công ty (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này)).

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	Tỷ lệ SHCP	GHI CHÚ
1	Lý Thu Quỳnh	-	0,00%	Chủ tịch HĐQT
2	Phạm Tuấn Anh	-	0,00%	Thành viên HĐQT
3	Ngô Lương Quỳnh Mai	409.000	13,63%	Thành viên HĐQT

- Các chứng khoán khác do công ty phát hành: Không có

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT thường xuyên theo dõi các hoạt động kinh doanh của Công ty thông qua rà soát để nâng cao hiệu quả quản trị đối với hoạt động điều hành Công ty trong bối cảnh thị trường biến động và nền kinh tế nhiều biến động lớn, đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh

doanh, vì lợi ích của Cổ đông, kiểm soát và hạn chế rủi ro, tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

Chủ tịch HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp xây dựng, định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty, ban hành các văn bản chỉ đạo và các quyết định liên quan đến các vấn đề cơ cấu tổ chức nhân sự cấp cao, xây dựng hệ thống quy chế, quy trình cho các hoạt động nghiệp vụ.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Công ty không có TV HĐQT độc lập.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành:

TT	HỌ VÀ TÊN	SỐ CP SỞ HỮU	Tỷ lệ SHCP	GHI CHÚ
1	Bùi Thục Nguyên	-	0,00%	Trưởng ban Kiểm soát
2	Nguyễn Thị Xuân Thu	-	0,00%	Thành viên ban Kiểm soát
3	Lê Thiện Huy	-	0,00%	Thành viên ban Kiểm soát

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát có 03 thành viên, hầu hết các thành viên đều thực hiện công tác kiêm nhiệm tại Ban kiểm soát, do đó thời gian hoạt động hết sức hạn chế. Mặc dầu vậy, các thành viên Ban kiểm soát cũng đã sắp xếp thời gian để thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát: Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã tổ chức họp được 4 lần

- Nội dung và kết quả của các cuộc họp: Kiểm tra quá trình thực hiện các nghị quyết của HĐQT đối với Ban điều hành về các vấn đề như xây dựng cơ bản, đầu tư trang thiết bị tại Công ty TNHH MTV Chế biến Thực phẩm Đà Nẵng (tiền thân là Trung tâm Chế biến Gia súc, gia cầm Đà Nẵng). Cảnh báo những rủi ro và các khoản lỗ tiềm ẩn, đưa ra các hướng xử lý để cùng HĐQT, BĐH giải quyết các vấn đề còn tồn tại tại Công ty. Bỏ phiếu bầu Trưởng Ban kiểm soát theo đúng quy định

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Tổng thù lao, tiền lương, tiền thưởng của HĐQT năm 2024 (Công ty mẹ): Không có

Thu nhập của Hội đồng thành viên và Ban Tổng Giám đốc: 295.000.000 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không phát sinh giao dịch

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: chi tiết tại phần thuyết minh BCTC

hợp nhất năm 2024 đã kiểm toán (đính kèm).

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: thực hiện theo quy định của pháp luật

VI. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Procimex Việt Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính được kiểm toán (Đính kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



Phạm Tuấn Anh

CÔNG TY
CỔ PHẦN
PROCIMEX
VIỆT NAM

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN
PROCIMEX VIỆT NAM
DN: C=VN, S=Đà Nẵng, L="60 Đà Sơn 2,
Phường Hoà Khánh Nam, Quận Liên Chiểu,
Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam", O=CÔNG
TY CỔ PHẦN PROCIMEX VIỆT NAM, OU=
CÔNG TY CỔ PHẦN PROCIMEX VIỆT
NAM, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN PROCIMEX
VIỆT NAM, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=
MST:0400100506
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.04.15 11:53:05+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.4.0

